

Số: 01/NQ-2022

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 06 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động CTCP Thương mại – Dịch vụ Bến Thành;
- Căn cứ kết quả kiểm phiếu biểu quyết, kết quả bầu cử và Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành ngày 08 tháng 06 năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo số 02/BC-HĐQT ngày 16/05/2022 của Hội đồng quản trị về hoạt động Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng năm 2022. Trong đó ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2022 và tỷ lệ cổ tức năm 2022 trong trường hợp có sự thay đổi ảnh hưởng lớn từ dịch Covid-19 hoặc thị trường có sự thay đổi trọng yếu tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: ____%.

Điều 2: Thông qua Báo cáo số 04/BC-CT ngày 16/05/2022 của Tổng Giám đốc về hoạt động kinh doanh năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022, trong đó thông qua một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2022 của Công ty như sau:

1. Lợi nhuận hợp nhất trước thuế và trước dự phòng giảm giá đầu tư tài chính : 21,3 tỷ đồng.
2. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất : 10,5 tỷ đồng.
3. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất : 8,4 tỷ đồng.
4. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Công ty mẹ : 8,2 tỷ đồng.
5. Cổ tức : 07%/mệnh giá.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: ____%.

Điều 3: Thông qua Báo cáo số 01/2022/BC-BKS ngày 16/05/2022 của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: _____%.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 (đã kiểm toán) của Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: _____%.

Điều 5: Chấp thuận phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty như sau:

1. Lợi nhuận trước thuế TNDN hợp nhất năm 2021	: 5.912.175.120 đồng
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp hợp nhất	: 1.032.081.140 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất (Mục 1 trừ Mục 2)	: 4.880.093.980 đồng
3.1 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	: 219.523.316 đồng
3.2 Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Công ty mẹ	: 4.660.570.664 đồng
3.2.1 Lợi nhuận sau thuế để lại các Công ty con, LDLK	: 1.883.245.008 đồng
3.2.2 Lợi nhuận sau thuế tại Công ty mẹ	: 2.777.325.656 đồng
4. Trích lập các quỹ; Quỹ hoạt động HDQT và BKS	: 93.211.413 đồng
4.1 Quỹ phúc lợi (0% x Mục 3.2.2) (HDQT đề xuất không trích)	: - đồng
4.2 Quỹ khen thưởng (0% x Mục 3.2.2) (HDQT đề xuất không trích)	: - đồng
4.3 Quỹ hoạt động HDQT, Ban Kiểm soát (2% x Mục 3.2)	: 93.211.413 đồng
4.4 Bổ sung Quỹ hoạt động HDQT, BKS do vượt kế hoạch (Do ảnh hưởng của dịch Covid nên năm 2021 không hoàn thành kế hoạch)	: - đồng
5. Tổng lợi nhuận sau thuế còn lại tại Công ty mẹ chi cổ tức	: 60.670.949.117 đồng
5.1 Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các khoản năm 2021 (Mục 3.2.2 trừ Mục 4)	: 2.684.114.243 đồng
5.2 Lợi nhuận chưa phân phối đến cuối năm 2020	: 57.986.834.874 đồng
6. Cổ tức chia cho cổ đông (Tỷ lệ 7%)	: 9.450.000.000 đồng
6.1 Dự kiến chi trong năm 2022 (7%/VDL 135 tỷ)	: 9.450.000.000 đồng
7. Tổng số cổ phiếu đã niêm yết tính đến 31/12/2021	: 13.500.000 cổ phiếu
7.1 Số cổ phiếu đang lưu hành	: 13.500.000 cổ phiếu
7.2 Số cổ phiếu quỹ	: 0 cổ phiếu
8. Lợi nhuận còn lại tại Công ty mẹ chưa phân phối (Mục 5 trừ Mục 6)	: 51.220.949.117 đồng

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: _____%.

Điều 6: Chấp thuận trích lập Quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 như sau:

- Trích lập Quỹ hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 với số tiền 650 triệu đồng (bao gồm thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty và thưởng cho các cá nhân có đóng góp vào hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát).
- Giao Hội đồng quản trị Công ty quyết định việc sử dụng quỹ hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát để đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và khen thưởng, động viên kịp thời các cá nhân, tập thể có đóng góp vào hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: ____%.

Điều 7: Chấp thuận thông qua danh sách 03 đơn vị kiểm toán để đưa vào danh sách lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành gồm:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP.HCM (AISC).
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

Giao cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của CTCP Thương mại – Dịch vụ Bến Thành và giao cho Tổng Giám đốc Công ty ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán được chọn để cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của CTCP Thương mại – Dịch vụ Bến Thành.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: _____%.

Điều 8: Chấp thuận thông qua việc miễn nhiệm của các thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành theo nội dung tại Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 16/05/2022 như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát của bà Nguyễn Hoài Phương.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: ____%

2. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát của bà Lê Thị Mỹ Huyền.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: ____%

Điều 9: Thông qua số lượng và danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành nhiệm kỳ IV (2019-2024) theo nội dung tại Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 16/05/2022.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: _____%.

Điều 10: Công nhận kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành nhiệm kỳ IV (2019-2024) như sau:

- Ông/bà – Thành viên Ban Kiểm soát.
- Ông/bà-Thành viên Ban Kiểm Soát.

Điều 11: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành chịu trách nhiệm thực hiện và theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 12: Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành biểu quyết thông qua ngày 08 tháng 06 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Tổng Giám đốc;
- Lưu hồ sơ Đại hội.

NGUYỄN VIỆT HÒA